

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BNN-VPĐP
V/v góp ý Dự thảo (lần 2) Bộ tiêu chí
quốc gia về nông thôn mới các cấp
giai đoạn 2021-2025

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 (*Thông báo số 449/TB-VPCP ngày 30/12/2019 của Văn phòng Chính phủ*); thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình MTQG, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã dự thảo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (xã, huyện, tỉnh) giai đoạn 2021-2025 (*sau đây gọi tắt là Bộ tiêu chí*), đồng thời, đã tổ chức một số đoàn khảo sát tại một số tỉnh thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, miền núi phía Bắc và Đồng bằng sông Hồng; tổ chức 02 hội thảo lấy ý kiến các tỉnh vùng Đông Nam Bộ, Tây nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ; làm việc với các nhà khoa học trong Ban Chủ nhiệm Chương trình khoa học, công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới và một số Viện, Trường đại học liên quan; gửi lấy ý kiến góp ý (*lần 1*) các Bộ, ngành liên quan và các địa phương. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý từ các Bộ, ngành, địa phương và các nhà khoa học (*theo đề nghị tại Công văn số 1694/BNN-VPĐP ngày 06/3/2020*), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Bộ tiêu chí (*lần 2*), cụ thể:

1. Về định hướng, mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025:

- Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và hiện đại, gắn với quá trình đô thị hóa; đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, đưa nông thôn trở thành nơi đáng sống.

- Phấn đấu đến năm 2025 có ít nhất 80% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, không còn xã dưới 15 tiêu chí và các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn phải cơ bản hoàn thành các công trình cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu; những địa phương (xã, huyện, tỉnh) đã được công nhận đạt chuẩn, thì tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu; 40% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 10% số xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu; 50% số huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 20% số

huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu; 15 tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,36 lần so với năm 2020 (theo Quyết định số 681/QĐ-TTg ngày 04/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030: Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn cả nước năm 2025 là 60 triệu đồng; theo ước tính của Tổng cục Thống kê dựa trên cơ sở kết quả điều tra mức sống dân cư, tốc độ tăng thu nhập bình quân/người/năm và tốc độ tăng chỉ số tăng giá tiêu dùng (CPI) bình quân trong giai đoạn 2016-2019: Ước thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2020 sẽ là 44 triệu đồng. Như vậy, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2025 sẽ tăng ít nhất 1,36 lần so với năm 2020).

2. Nguyên tắc, bố cục, nội dung, phương pháp xây dựng Bộ tiêu chí các cấp giai đoạn 2021-2025:

a) Nguyên tắc:

- Về cấp độ của Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp, có:
 - + Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới;
 - + Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới;
 - + Quy định điều kiện xét, công nhận tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.
- Về mức độ của Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp:
 - + Đối với cấp xã và cấp huyện: Thống nhất mỗi cấp (xã, huyện) sẽ có 03 mức độ đánh giá nông thôn mới: Đạt chuẩn; nâng cao; kiểu mẫu.
 - + Đối với cấp tỉnh: Trước mắt, chỉ tập trung xây dựng quy định điều kiện xét, công nhận tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

b) Bố cục:

- Đối với Bộ tiêu chí cấp xã: Trên cơ sở đề xuất của các địa phương và phù hợp với thực tiễn xây dựng nông thôn mới, theo đó vẫn giữ nguyên bố cục và số lượng 19 tiêu chí, nhưng thực hiện nhập, tách một số tiêu chí, cụ thể: nhập tiêu chí số 5 về trường học với tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo, thành Tiêu chí **Giáo dục**; nhập tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa với tiêu chí số 16 về văn hóa, thành Tiêu chí **Văn hóa**; tách tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm, thành 02 tiêu chí: Tiêu chí **Môi trường** và Tiêu chí **Chất lượng**

môi trường sống; tách tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, thành 02 tiêu chí: Tiêu chí **Hệ thống chính trị** và Tiêu chí **Tiếp cận pháp luật**.

- Đối với tiêu chí cấp huyện: Giữ nguyên bố cục và số lượng 09 tiêu chí, nhưng bỏ tiêu chí số 9 về chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; đồng thời, tách tiêu chí số 7 về môi trường thành 02 tiêu chí: Tiêu chí **Môi trường** và Tiêu chí **Chất lượng môi trường sống**.

c) Nội dung, phương pháp:

- Đối với cấp xã: (1) Mức đạt chuẩn, cơ bản giữ nguyên theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (chỉ bổ sung một số chỉ tiêu thực sự phù hợp, khả thi với thực tế và đáp ứng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, hoặc các chính sách mới ban hành; sửa đổi tên, nội hàm một số tiêu chí cho phù hợp với thực tế); (2) Tập trung xây dựng Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao theo hướng nâng cao chất lượng các tiêu chí so với mức đạt chuẩn. Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; (3) Giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu, để phù hợp với điều kiện thực tế, nhằm khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương.

- Đối với cấp huyện: (1) Mức đạt chuẩn cơ bản giữ nguyên theo tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (chỉ bổ sung một số chỉ tiêu thực sự phù hợp, khả thi với thực tế và đáp ứng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, hoặc các chính sách mới ban hành; sửa đổi tên, nội hàm một số tiêu chí cho phù hợp với thực tế); (2) Tập trung xây dựng Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao theo hướng nâng cao chất lượng các tiêu chí so với mức đạt chuẩn; (3) Riêng Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới kiểu mẫu, sẽ tiến hành xây dựng vào cuối năm 2020, sau khi kết thúc đánh giá 04 huyện thí điểm xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với cấp tỉnh: Trong giai đoạn 2021-2025, chưa xây dựng Bộ tiêu chí tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, mà chỉ quy định điều kiện xét, công nhận “Tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới”.

Để hoàn thành xây dựng Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp đảm bảo chất lượng, sát thực tế trước khi báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, có ý kiến góp ý đối với Dự thảo Bộ tiêu chí (*xin gửi kèm theo Dự thảo (lần 2) Bộ tiêu chí, gồm: (1) Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; (2) Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025; (3) Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; (4) Bộ tiêu chí quốc gia về*

huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025; (5) Quy định điều kiện xét, công nhận tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025).

Do thời gian gấp, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương có văn bản góp ý, gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương - Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội và địa chỉ thư điện tử: phuongdinhanhvn@gmail.com) **trước ngày 15/4/2020** để kịp tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ với Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương theo địa chỉ: Ông Phương Đình Anh - Trưởng phòng Nghiệp vụ và Môi trường; điện thoại 0904.246.720).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, VPĐP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Thanh Nam